

Số: 2729/QĐ-CHKQTTSN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh tại vị trí IDG06-c của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ: Dịch vụ thu đổi ngoại tệ, bán simcard, ăn uống và bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”.

GIÁM ĐỐC CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT

Căn cứ Quyết định số 355/QĐ-HĐQT ngày 28/10/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc ban hành Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không;

Căn cứ Công văn số 4848/HD-TCTCHKVN ngày 14/12/2022 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc hướng dẫn thực hiện Quy chế về Quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không;

Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-HĐQT ngày 22/6/2023 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế về quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không tại cảng hàng không ban hành theo Quyết định số 355/QĐ-HĐQT ngày 28/10/2022 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Phê duyệt số 7118/CHK-QLC ngày 13/12/2023 của Bộ giao thông vận tải - Cục hàng không Việt Nam về việc phê duyệt tài liệu khai thác công trình nhà ga hành khách quốc tế và nhà ga hành khách quốc nội Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 1402/QĐ-CHKQTTSN ngày 16/4/2024 của Giám đốc Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc thành lập Tổ thẩm định, Tổ chuyên gia lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh, hợp tác khai thác, thuê mặt bằng, thuê mặt bằng/vị trí quảng cáo tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Tờ trình số 4173/TCTCHKVN-KDPTTT ngày 25/10/2022 của Ban kinh doanh phát triển thị trường về việc Phê duyệt lợi ích tối thiểu và tỉ lệ phân chia khởi điểm hợp tác kinh doanh dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;



Căn cứ Quyết định số 728/QĐ-TCTCHKVN ngày 28/2/2023 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam về việc Phê duyệt phương án giá tối thiểu mặt bằng kinh doanh dịch vụ phi hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 2288/QĐ-CHKQTTSN ngày 26/6/2024 của ông Giám đốc Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ: Dịch vụ thu đổi ngoại tệ, bán simcard, ăn uống và bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”;

Căn cứ Quyết định số 2301/QĐ-CHKQTTSN ngày 27/6/2024 của ông Giám đốc Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất về việc Phê duyệt Hồ sơ mời tham gia hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ: Dịch vụ thu đổi ngoại tệ, bán simcard, ăn uống và bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”;

Căn cứ Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất tham gia hợp tác số 1-5/BC-TCG ngày 23/7/2024 của Tổ chuyên gia;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh số 2-3/BC-TTĐ ngày 27/7/2024 của Tổ thẩm định;

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia và Tổ thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh tại vị trí IDG06-c của hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ: Dịch vụ thu đổi ngoại tệ, bán simcard, ăn uống và bách hóa tổng hợp tại nhà ga quốc tế - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất” với các nội dung chính như sau:

1. Tên đơn vị hợp tác được lựa chọn

Công ty	Công ty cổ phần và dịch vụ quảng cáo hàng không Hải Trần
Địa chỉ	245 Nguyễn Hữu Thọ, phường Hoà Thuận Tây, quận Hải Châu, tp Đà Nẵng

2. Loại hợp đồng: Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

3. Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh

a. Lợi ích hợp tác

Được xác định: phân chia theo doanh thu

$$Li = t * D$$

Trong đó:

Li : Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh TIA được phân chia hàng tháng.

t : Tỷ lệ phân chia (tỷ lệ %).

D : Doanh thu thực tế phát sinh từ hoạt động hợp tác kinh doanh (chưa bao gồm thuế GTGT).

b. Tỷ lệ phân chia, Lợi ích hợp tác tối thiểu:

Vị trí	Mã vị trí	Diện tích (m ²)	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ phân chia (t)	Lợi ích hợp tác tối thiểu TIA được phân chia hàng tháng (Li _{min}) (VND/m ² /tháng)
Khu vực cách ly quốc tế đi tầng trệt - gate 22-25	IDG06-c	15,00	Ăn uống/bách hóa tổng hợp	18%	2.716.000

❖ Lợi ích hợp tác nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT, chi phí sử dụng điện, nước, chi phí thi công cấp nguồn điện, điện thoại, internet.... và các chi phí khác (nếu có).

4. Thời hạn thực hiện hợp đồng: 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày ký Biên bản Xác nhận nghiệm thu mặt bằng.

Điều 2. Phòng Kinh doanh, phòng Tài chính - kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Phòng An toàn – Kiểm soát chất lượng triển khai thực hiện các bước tiếp theo tuân thủ đúng trình tự thủ tục và các quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam CTCP và Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà Trưởng phòng Kinh doanh, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Giám đốc Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Trưởng phòng An toàn – Kiểm soát chất lượng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PKD;
- Lưu: VT

GIÁM ĐỐC



Đặng Ngọc Cương